

Bản án số: 06/2023/HS-ST
Ngày: 17/01/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Xuân Quân**.

Các Hội thẩm: Ông **Nguyễn Ngọc Chín** và Ông **Đỗ Minh**

Thư ký Tòa án: Ông Nguyễn Thế Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 02/2023/HSST ngày 04 tháng 01 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST- HS ngày 06/01/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Văn P**, sinh ngày 07/12/1974; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 1, phố Phong Châu, phường B H, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Phan Văn Tá, sinh năm 1938 (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Hoà, sinh năm 1945; Anh, chị, em ruột: Bị cáo là con thứ 03 trong gia đình có 05 chị em; Vợ: Nguyễn Thị Xuân, sinh năm 1977; Con: Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2011;

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân:

+ Bản án số 69/ST/HS ngày 08/10/1999 của Toà án nhân dân thành phố Việt Trì xử phạt Phan Văn P 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Đánh bạc (số tiền đánh bạc 20.000 đồng).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/10/2022 đến ngày 16/10/2022. Cơ quan điều tra ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với P. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại phường B H, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 10 phút ngày 10/10/2022, tại Tổ 2, phố Phong Châu, phường B H, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác - Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Việt Trì làm nhiệm vụ kiểm tra, phát hiện một người đàn ông có biểu hiện vi phạm pháp luật, người này tự khai họ tên là Phan Văn P, sinh năm 1974, trú tại: Tổ 1, phố Phong Châu, phường B H, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Quá trình kiểm tra P tự giác nhặt từ bờ kè gần chỗ P đứng 01 gói giấy có mặt ngoài và mặt trong màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng và lấy từ túi quần bên phải phía sau P đang mặc ra 01 gói giấy có mặt ngoài và mặt trong màu trắng, bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng giao nộp cho Cơ quan Công an và khai nhận đây là 02 gói ma túy Heroine của P, mục đích để bán với giá 300.000 đồng/01 gói. Tại chỗ, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với P, niêm phong thu giữ 02 gói ma túy trên, ngoài ra còn thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu trắng, đã cũ, số IMEI 353040099783556, kèm 01 sim số 0866814565; Tiền Việt Nam: 500.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định số chất bột, cục màu trắng đã thu giữ của P. Tại bản Kết luận giám định số 1407/KL-KTHS ngày 14/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 02 gói giấy gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,205 gam.”

* Heroin (hay Heroine) là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.

Hoàn trả lại 0,147 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang Phan Văn P khai nhận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 10/10/2022, P một mình đi từ nhà ra khu vực gần đình Tam Giang thuộc phường B H, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để tìm mua ma túy. Tại đây, P gặp và hỏi mua của một người đàn ông tên Quang khoảng 50 tuổi được 02 gói ma túy đều có đặc điểm là gói giấy có mặt ngoài và mặt trong màu trắng, bên trong cả 02 gói có chứa chất bột cục màu trắng là ma túy với giá 250.000 đồng/01 gói. Sau khi mua được ma túy, P đút 02 gói ma túy vào túi quần phía sau bên phải đang mặc, sau đó P đi ra khu vực bờ sông thuộc phố Phong Châu, phường B H, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ thì dừng lại đứng ở đó xem có ai hỏi mua ma túy P sẽ bán với giá 300.000 đồng/01 gói. Lúc này, P lấy 01 gói ma túy ra để chỗ bờ kè gần chỗ P đang đứng, còn 01 gói P vẫn cất trong túi quần phía sau bên phải đang mặc, khi P đứng được một lúc, chưa kịp bán cho ai thì bị tổ công tác kiểm tra, lập biên bản và thu giữ vật chứng, tài sản như đã nêu trên.

Ngoài ra, P còn khai nhận ngày 09/10/2022, P có mua ma túy của một người không quen biết tại khu vực huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc và đã sử dụng hết cho bản thân. Ngày 10/10/2022, Cơ quan điều tra đã kiểm tra xét nghiệm ma túy bằng que thử nước tiểu đối với P, kết quả xét nghiệm dương tính, P có sử dụng ma túy.

Về nguyên nhân, điều kiện động cơ mục đích dẫn đến hành vi phạm tội: Do bị can không có việc làm ổn định, lại sử dụng ma túy nên đã mua ma túy để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời.

Quá trình điều tra, Phan Văn P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phan Văn P ngày 09/10/2022, Cơ quan điều tra đã chuyển Công an thành phố Việt Trì đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 235/QĐ-XPHC ngày 14/11/2022, hình thức xử phạt là cảnh cáo.

Đối với người đàn ông tên Quang đã bán ma túy cho P, do P không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của P, không có tài liệu nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không xác định được.

Về vật chứng, tài sản bị thu giữ, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu trắng, đã cũ, số IMEI 353040099783556, kèm 01 sim số 0866814565, đây là điện thoại di động của P dùng để liên lạc hàng ngày; 01 bì niêm phong số 1407/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả bên trong có chứa ma túy Heroine còn lại sau giám định đều đang tạm giữ tại kho vật chứng của Công an thành phố Việt Trì. Số tiền Việt Nam 500.000 đồng, đây là số tiền của P do lao động tích cóp mà có, hiện đang tạm giữ tại tài khoản số 3949.0.9044150.00000 của Công an thành phố Việt Trì tại Kho bạc Nhà nước Phú Thọ.

Về điều kiện kinh tế của bị can: Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định bị can P cùng vợ con hiện đang ở cùng mẹ đẻ của P. Bị can P và vợ hiện có 01 ô đất tại thửa số 19, tờ bản đồ số 4, tổng diện tích 99,1m² gồm đất ở và đất vườn tại khu Phong Châu, phường B H, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Tại bản Cáo trạng số: 03/CT-VKS-VT ngày 03 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; truy tố bị cáo Phan Văn P về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy"; theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Văn P phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy"

**Về hình phạt:* Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Về hình phạt chính: Đề nghị xử phạt bị cáo Phan Văn P từ 25 (Hai mươi lăm) tháng tù đến 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 10/10/2022.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu trắng, đã cũ, số IMEI 353040099783556; Tiền Việt Nam 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

**Về xử lý vật chứng:* Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 1407/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả bên trong có chứa ma túy Heroine còn lại sau giám định; 01sim số 0866814565.

**Về án phí:* Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Phan Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì khác về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và vật chứng cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện như sau:

Hồi 19 giờ 10 phút ngày 10/10/2022, tại tổ 2, phố Phong Châu, phường B H, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Phan Văn P đang tàng trữ trái phép khối lượng 0,205 gam ma túy Heroine mục đích để bán kiếm lời thì bị tổ công tác - Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Việt Trì kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Đối với hai chất ma túy thu giữ của P như trên, căn cứ khoản 2, Điều 5, Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, xác định tổng tỷ lệ phần trăm khối lượng của 02 chất ma túy dưới 100%. Do vậy, P phải chịu trách nhiệm hình sự và hành vi của P phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm...;”

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội phạm nghiêm trọng do lỗi cố ý. Hành vi nêu trên của bị cáo không những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà

nước về các chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh trước pháp luật.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tại Bản án số 69/ST/HS ngày 08/10/1999 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì xử phạt Phan Văn P 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Đánh bạc (số tiền đánh bạc 20.000 đồng). Bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội.

Tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được quy định tại Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo từ bỏ được ma túy và cải tạo thành một người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội là phù hợp.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Quá trình điều tra xác định, ngoài đồ dùng sinh hoạt thiết yếu cá nhân, bị cáo có 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu trắng, đã cũ, số IMEI 353040099783556 là tài sản của P dùng sử dụng liên lạc hàng ngày và số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) là tiền do P lao động tích cóp mà có, nên cần áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền những tài sản này là phù hợp.

[5] *Về xử lý vật chứng*:

- Cần tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số 1407/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả bên trong có chứa ma túy Heroine còn lại sau giám định và 01 sim điện thoại số 0866814565.

[6] *Về án phí và quyền kháng cáo*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] *Về các vấn đề khác*: Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phan Văn P ngày 09/10/2022, Cơ quan điều tra đã chuyển Công an thành phố Việt Trì đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 235/QĐ-XPHC ngày 14/11/2022, hình thức xử phạt là cảnh cáo.

Đối với người đàn ông tên Quang đã bán ma túy cho P, do P không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của P, không có tài liệu nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không xác định được, do đó, không đủ căn cứ để xử lý đối với người này là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a,c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn P phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn P 25 (Hai mươi lăm) tháng tù. Bị cáo được trừ đi thời hạn đã bị tạm giữ từ ngày 10/10/2022 đến ngày 16/10/2022. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

* Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu trắng đen đã cũ, số IMEI 353040099783556; Tiền Việt Nam 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) của bị cáo P.

*Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số 1407/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự
- Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả bên trong có chứa ma túy Heroine còn lại sau giám định và 01 sim trong máy số 0886.814565.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/01/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì) và (Theo biên lai thu tiền số AA/2020/0007431 ngày 04/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì .

*Về án phí: Buộc bị cáo Phan Văn P phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP.Việt Trì;
- Công an TP.Việt Trì;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư Pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP.Việt Trì;
- UBND nơi b/c cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu VA, HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Xuân Quân

